TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 68/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17/5/2019
***V/v:* " Xin ly hôn, nuôi con ".**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Đồng Phước Tài

2/Ông Trần Tú Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long không dự phiên tòa:

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quãn lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2019/TLST-HNGĐ, ngày 11/3/2019 về việc "Xin ly hôn, và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 2/5/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị LT, sinh năm 1993

ĐKHKTT: Tổ 2, ấp HT, xã TH, BT, Vĩnh Long.

Tạm trú: Tổ 3, ấp TL, xã TL, BT, VL.

- Bị đơn: Anh Trần Châu T, sinh năm 1991

ĐKHKTT: Tổ 2, ấp HT, xã TH, BT, Vĩnh Long.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án. thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Trần Châu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị LT được tiếp tục nuôi con chung tên Trần Thị Ngọc LA, sinh ngày 19/1/2014 đến khi cháu LA tròn 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh Tuán cấp dưỡng nuôi. Anh Trần Châu T được quyền tới lui, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền thay đổi cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

- Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Lệ T nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biện lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015349 ngày 5/3/2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân thu.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thành Tựu

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS Huyện;
- THA huyện;
- các đương sự;
- Lưu.